

Số: 69/2026/QĐ-CNTTLH

Quảng Trị, ngày 31 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 93/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2026 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn D, xã H, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn K, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn D, xã H, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn K cùng khai vợ chồng có 03 con chung là Lê Thị Mỹ T, sinh ngày 22/11/2005; Lê Hồng N, sinh ngày 18/5/2009 và Lê Khánh H, sinh ngày 21/9/2015. Sau ly hôn, chị L và anh K thoả thuận giao con chung là Lê Hồng N cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung là Lê Khánh H cho anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai cấp dưỡng cho ai. Sau khi ly hôn, chị L, anh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì quyền lợi của con chung, các bên liên quan có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con Lê Thị Mỹ T đã trên 18 tuổi nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm ly hôn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số

tiền tạm ứng án phí chi L đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000833 ngày 03/3/2026. Trả lại cho chi Nguyễn Thị L số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND khu vực 1 - Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- UBND xã Hoàn Lão, Quảng Trị  
(Số 30 ngày 07/9/2005);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Quang Minh**